

Phụ lục II

BIỂU PHÍ B - BIỂU PHÍ SPDV NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ VÀ CÁC DỊCH VỤ KHÁC DÀNH CHO KHDN

STT	KHOẢN MỤC	MỨC PHÍ	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
1	Kênh Internet			
1.1	Truy vấn TK			
1.1.1	- Truy vấn thông tin TK và các thông tin khác	Miễn phí		
1.1.2	- Tự động thông báo giao dịch tài khoản và số dư khi phát sinh giao dịch qua email	Miễn phí		
1.2	Giao dịch chuyển khoản theo món			
1.2.1	Trong hệ thống SHB bằng tài khoản	Miễn phí		
1.2.2	Ngoài hệ thống SHB bằng tài khoản			
	- Giao dịch dưới 500 triệu VNĐ	0,011% x Số tiền chuyển	9.900 VNĐ	
	- Giao dịch từ 500 triệu VNĐ trở lên	0,022% x Số tiền chuyển		550.000 VNĐ/1GD
1.2.3	Liên ngân hàng 24/7 qua Tài khoản			
	- Giao dịch dưới 500.000 VNĐ	1.100 VNĐ		
	- Giao dịch từ 500.000 VNĐ đến 2.000.000 VNĐ.	6.600 VNĐ		
	- Giao dịch từ 2.000.001 VNĐ đến dưới 500.000.000 VNĐ	0,011% x Số tiền chuyển	9.900 VNĐ	55.000 VNĐ
1.3	Hạch toán theo lô/chuyển khoản theo nhóm (trong hệ thống SHB)	Miễn phí		
1.4	Nộp thuế điện tử	Bằng phí chuyển khoản ngoài		

STT	KHOẢN MỤC	MỨC PHÍ	TỐI THIỂU	TỐI ĐA
		hệ thống SHB		
2	Kênh SMS (KH mất cước tin nhắn cho Tổng đài)			
2.1	Phí truy vấn TK			
	- Truy vấn thông tin TK và các thông tin khác	Miễn phí		
	- Tự động thông báo bằng SMS giao dịch TK (bao gồm TK giải ngân của KH) và số dư khi phát sinh giao dịch <i>(Miễn phí đối với trường hợp thông báo bằng SMS đến các số điện thoại của Cán bộ nhân viên SHB nhằm thực hiện theo dõi dòng tiền về của KHDN theo quy định nội bộ của SHB)</i>	22.000 VNĐ/1 tháng/1 số điện thoại		
2.2	Thông báo nhắc nợ tự động cho TK Tiền vay bằng SMS (trước 05 ngày đến hạn khoản vay)	8.800 VNĐ/1 tháng/1 số điện thoại		
3	Kênh Phonebanking			
	- Dịch vụ truy vấn	Miễn phí		

Ghi chú:

- Biểu phí này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT). SHB sẽ tính thuế VAT đối với toàn bộ các khoản mục phí thuộc đối tượng chịu thuế VAT theo quy định của pháp luật từng thời kỳ. Mức thuế VAT theo quy định của pháp luật từng thời kỳ.
- Biểu phí này có thể được thay đổi, chỉnh sửa theo quy định của SHB trong từng thời kỳ.